

Số: 22/2025/QĐST-HNGĐ

Thành phố B, ngày 04 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 03/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 1992;

ĐKTT: 551A/2 ấp B, xã S, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Nơi cư trú hiện nay: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: ông Phạm Trần Thế A1, sinh năm 1992;

Nơi cư trú: 551A/2 ấp B, xã S, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Vân A và ông Phạm Trần Thế A1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: có 01 con chung tên Phạm Nguyễn Thiên Ân, sinh ngày 16/10/2013, hai bên thoả thuận bà Nguyễn Thị Vân A nuôi con chung và không yêu cầu ông Phạm Trần Thế A1 cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai có quyền ngăn cản việc thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con chung khi cần thiết hai bên đương sự có quyền xin thay đổi việc nuôi con

và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: bà Nguyễn Thị Vân A và ông Phạm Trần Thế A1 đều khai không có.

- Về án phí hôn gia đình sơ thẩm được giảm 50% là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, bà Nguyễn Thị Vân A tự nguyện nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0005551 ngày 07/01/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B. Chi cục thi hành án dân sự thành phố B hoàn lại cho bà A 150.000 đồng tiền tạm ứng phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã S, TP. B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Thi